TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 39/2018/HS-ST
Ngày 19-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tiến Cường.
2. Bà Đặng Thị Phú Hoa.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/QĐXXST-HS ngày 04-6-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1970; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố 6, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1972 và có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Chưa; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lê Quang V, sinh năm 1969; trú tại tổ 1, thôn Phú T, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

- *Người có nghĩa vụ liên quan:* Huỳnh Đức B, sinh năm 1971; trú tại khối phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15-01-2018, bị cáo Nguyễn Văn N cùng bạn là Huỳnh Đức B, Nguyễn Xuân T, Bùi Đắc Đ đến quán Karaoke Nỗi Nhớ, thôn Phú T, xã T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam để hát. Khi đến quán, T và Đ vào phòng hát trước, bị cáo N và B ngồi uống nước tại phòng khách của quán. Tại đây, bị

cáo N nhìn thấy trên bàn có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng của anh Lê Quang V là chủ quán Karaoke nhưng không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau đó, bị cáo N cầm chiếc điện thoại này lên bấm xem điện thoại rồi bỏ lại xuống bàn. Lúc này, bị cáo N rủ B đi đến Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh Hùng để tham quan cho biết thì B đồng ý. Khi cả hai đứng lên thì bị cáo N quan sát không có ai để ý nên cầm chiếc điện thoại di động của anh V bỏ vào túi quần của mình. B ra lấy xe máy của mình chở bị cáo N đi đến Tượng đài dạo quanh một vòng rồi quay về quán karaoke. Khi về đến trước quán thì bị cáo N nói với B chở đến một đoạn để đi vệ sinh, B chạy xe đến một đoạn cách quán karaoke khoảng 100m thì ngồi trên xe đợi còn bị cáo N đi vệ sinh và giấu chiếc điện thoại vừa lấy được vào bụi cỏ, rồi cả hai về lại quán để hát. Khi về đến quán, chủ quán phát hiện bị mất điện thoại nên hỏi bị cáo N và B, sau nhiều lần N không thừa nhận nên anh V gọi báo Công an nên bị cáo N sợ và thừa nhận mình đã lấy điện thoại và chỉ chỗ cất giấu. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tam Kỳ thì chiếc điện thoại trên trị giá 2.300.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 14-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai bị hại, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 15-01-2018, tại quán Karaoke Nỗi Nhớ, xã T, thành phố Tam Kỳ, bị cáo Nguyễn Văn N đã lén lút chiếm đoạt của anh Lê Quang V là chủ quán karaoke 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J3 màu vàng đồng trị giá 2.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 14-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[2.2] Pháp luật có chế tài xử lý nghiêm minh đối với hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo Nguyễn Văn N là người nhận thức được điều đó, nhưng chỉ vì nhu cầu sử dụng của bản thân nên đã bất chấp, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác khi có điều kiện. Hành vi của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là lao động chính trong gia đình và có con nhỏ, nên xem xét áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, nên chỉ cần lựa chọn loại hình phạt cải tạo không giam giữ để xử phạt và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật và chính sách nhân đạo của Nhà nước ta. Bị cáo Nguyễn Văn N làm nghề thợ hồ, công việc khó khăn, thu nhập không ổn định, nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự, vấn đề liên quan khác trong vụ án:

- *Về trách nhiệm dân sự*: Anh Lê Quang V đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

- *Vấn đề liên quan trong vụ án*: Đối với Huỳnh Đức B có hành vi sử dụng xe máy của mình chở bị cáo N về nhà sau khi bị cáo thực hiện xong hành vi phạm tội, nhưng B không biết việc bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác, nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 *(Sáu)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Tam Kỳ nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Tam Kỳ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Gia đình của bị cáo Nguyễn Văn N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Tam Kỳ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Quốc Lộc

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Tòa án tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố;
- Phòng PV27 Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.